TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 05/2021/HSST
Ngày 18 tháng 01 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thẩm phán.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Hổ Bình** và Bà **Nguyễn Minh Hương**
Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Mai** - Thư ký Tòa án.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:
Ông **Trần Việt Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 291/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 291/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2020 đối với:

*** Bị cáo**: **Trần Văn T**. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: không. Sinh năm: 1984. Nơi ĐKNKTT: thôn N, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Chỗ ở: tổ 15 cạnh Khu công nghiệp V, phường L, quận H, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 3/12. Họ tên Cha: Trần Văn T. Sinh năm: 1964. Họ tên Mẹ: Nguyễn Thị O. Sinh năm: 1964. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tình trạng hôn nhân: Đã ly hôn. Có 02 con, sinh năm 2003 và 2020.

Danh chỉ bản số 391, lập ngày 13/9/2020 tại Công an quận Hoàn Kiếm.

Nhân thân: 01 tiền án, 01 tiền sự.

-Ngày 23/10/2008, Công an phường Ngọc Lâm xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý – *Đã ngoài thời hiệu.*

-Ngày 30/12/2011, Toà án nhân dân quận Long Biên xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội *Mua bán trái phép chất ma tuý*, thời hạn tù từ ngày 08/9/2011 (Án số 356/2011/HSST), ra trại ngày 08/3/2018 – *Chưa được xoá án tích.*

Tạm giữ: 08/9/2020 Tạm giam: 17/9/2020

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an Tp Hà Nội

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 10 phút ngày 08/9/2020, tổ công tác Công an phường C, quận K trong khi làm nhiệm vụ trên địa bàn, phát hiện Trần Văn T điều khiển xe máy

Honda Wave Alpha màu đỏ, BKS: 29D2-084.84 chở phía sau Nguyễn Thị T1 (sinh năm 1989, HKTT: thị trấn M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa) có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra tại trước số 380 đường B, phường C, quận K, H. Quá trình kiểm tra, T đã tự nguyện lấy ở phần đuôi xe máy (phía sau biển kiểm soát) ra 01 bọc băng dính màu đen, bên trong có 01 túi nilông (kích thước 3x3cm) chứa tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng giao nộp cho tổ công tác - T khai nhận là ma túy *"đá"* và *"hồng phiến"* mang đi bán kiếm lời. Qua kiểm tra người T1 không phát hiện thu giữ gì liên quan đến ma tuý. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật, đưa T và T1 cùng tang vật về trụ sở Công an phường C để giải quyết (BL 23 đến 31).

Ngoài ra thu giữ của Trần Văn T: 01 chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ, BKS: 29D2-084.84, số khung: 472086, số máy: 5472272; 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus 64 Gb màu vàng hồng, kèm sim: 0869.660.683 (BL 32).

Tại bản Kết luận giám định số 8117/KLGĐ-PC09 ngày 15/9/2020, của Phòng KTHS - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: 01 túi nilông (bên ngoài được bọc băng dính màu đen) bên trong có chứa:

+ Tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 1,403 gam.

+ 01 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,121 gam (BL 38).

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn T khai nhận: Do bản thân nghiện ma tuý nên tối ngày 04/9/2020, T đến khu vực ngã tư phố C - B, quận K, H mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 túi nilông chứa ma túy *"đá"* và 01 viên ma túy *"hồng phiến"* với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, T mang về nhà lấy một ít ma túy *"đá"* để sử dụng, số còn lại T cất giấu ở nhà. Đến khoảng 22 giờ ngày 07/9/2020, Nguyễn Thị T1 đến nhà T chơi và cùng sử dụng ma túy *"đá"* trong túi nilông mà T mua ngày 04/9/2020. Sau đó, đến 00 giờ 35 phút ngày 08/9/2020, T nhận được tin nhắn qua Zalo từ số điện thoại 0388.791.491 mang tên *"m p tân 1"* (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy *"đá"*. Do đang có sẵn ma tuý trong nhà nên T đồng ý và trao đổi bán cho M 1,5 gam ma túy *"đá"* và 01 viên ma tuý *"hồng phiến"* với giá 1.000.000 đồng, hẹn giao dịch tại khu vực đầu ngõ 533 đường B. T lấy 01 túi nilông (kích thước 3x3cm) đựng ma tuý *"đá"* và 01 viên *"hồng phiến"* quấn bên ngoài bằng băng dính màu đen rồi T dán vào phía đuôi xe bên phải (đằng sau biển kiểm soát) để che giấu. Do T1 đang ở cùng nên T rủ đi ra ngoài để gặp bạn, T không nói cho T1 biết việc mang ma túy đi bán cho M. Khi cả hai đi đến trước cửa số 380 B thì bị kiểm tra, bắt giữ như nêu trên. Đây là lần đầu T bán ma tuý cho M, nếu bán thành công T thu số tiền gốc 1.000.000 đồng và lời được số ma tuý *"đá"* đã sử dụng trước đó. Chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ, BKS: 29D2-084.84, có số khung: 472088, số máy: 6472272 và 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus 64 Gb màu vàng hồng, kèm sim: 0869.660.683 là tài sản của T, trong đó chiếc điện thoại có sử dụng liên lạc trao đổi mua bán ma tuý với M, còn chiếc xe máy T mua từ cuối năm 2009 của một người đàn ông không quen biết tại

bến xe Đ với giá 5.000.000 đồng để làm phương tiện đi lại, khi mua không có giấy tờ mua bán và đăng ký xe máy (BL 57 đến 75).

Nguyễn Thị T1 khai nhận phù hợp với lời khai của Trần Văn T như đã nêu trên. T1 đến nhà T chơi và được rủ sử dụng ma tuý *"đá"*, do trước đây có sử dụng ma tuý nên T1 đồng ý sử dụng và không phải trả tiền cho T. Sau đó, T1 được T rủ đi cùng ra ngoài gặp bạn có việc nên đi theo, T1 không biết T mang ma tuý đi bán cho M. Căn cứ tài liệu, chứng cứ thu thập xác định Nguyễn Thị T1 không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma tuý của Trần Văn T nên Cơ quan điều tra không xử lý. Về hành vi sử dụng ma túy và có kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy Methamphetamine của Nguyễn Thị T1. Ngày 01/12/2020, Công an quận Hoàn Kiếm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với mức phạt tiền 750.000 đồng (BL 86 đến 92, 119).

Qua tra cứu xác định xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, có số khung: 472086, số máy: 5472272 không có đăng ký biển kiểm soát theo quy định của pháp luật. Về BKS 29D2-084.84 là của xe máy Honda SH 150i, chủ xe là anh Trịnh Xuân T (sinh năm: 1987; địa chỉ: 11 A3 Tập thể T, phường B, quận H, H). Anh T khai có sở hữu chiếc xe máy trên từ năm 2016 và đã bán lại cho người không quen biết vào tháng 6/2018, hiện anh Th không biết ai đang sở hữu, sử dụng chiếc xe máy trên, trong quá trình sử dụng chiếc xe máy trên anh T không làm mất biển kiểm soát. Qua tra cứu xe máy vật chứng và giám định số khung: 472086, số máy: 5472272 của xe Honda Wave màu đỏ thu giữ của T, xác định không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng và có số khung, số máy nguyên thuỷ. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe máy trên và chuyển theo hồ sơ vụ án để Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật (BL 99 đến 111).

Về người đàn ông bán ma túy, người phụ nữ tên M mua ma tuý, quá trình điều tra T khai không biết rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ; tiến hành rút list các số điện thoại có liên quan không xác định được nhân thân lai lịch, nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 278/CT-VKS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đã truy tố Trần Văn T tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt phụ là phạt tiền vì bị cáo nghề nghiệp không ổn định. Đề nghị tịch thu sung công quỹ tài sản đã

thu giữ của bị cáo là 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus 64 Gb màu vàng hồng đã qua sử dụng và một chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ có có số khung: 472086, số máy: 5472272. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy, sim điện thoại 0869.660.683, biển kiểm soát 29D2-084.84 đã thu giữ của bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là phạm tội, xin hứa không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 10 phút ngày 08/9/2020, Trần Văn T đang thực hiện hành vi bán trái phép ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,524 gam, thì bị bắt quả tang cùng tang vật tại trước số nhà 380 phố B, phường C, quận K, thành phố H.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì hám lợi nên vẫn cố ý thực hiện.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm.

[5] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm bảo vệ các quan hệ xã hội bị các hành vi vi phạm pháp luật xâm hại, đảm bảo tính công minh của pháp luật; cách ly người phạm tội với môi trường xã hội, phòng ngừa, ngăn chặn không để họ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; răn đe những người có ý định phạm tội góp phần vào cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự của đất nước. Hơn nữa, bị cáo được giáo dục cải tạo, giúp bị cáo nhận thức rõ tội lỗi, hành vi vi phạm pháp luật, khắc phục, sửa chữa những thói quen, hành vi của bản thân không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội; ăn năn, hối cải, tích cực lao động, học tập, cải tạo, xây dựng nhận thức, tình cảm đúng đắn, định hướng được các giá

trị, chuẩn mực về đạo đức, lối sống của công dân để khi trở về địa phương, họ sẽ trở thành những công dân có ích cho xã hội.

[5.1] Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt phụ bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về Biện pháp tư pháp: Tịch thu sung công quỹ tài sản đã thu giữ của bị cáo là 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus 64 Gb màu vàng hồng đã qua sử dụng và một chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ có có số khung: 472086, số máy: 5472272. Tịch thu tiêu hủy số ma túy, sim điện thoại 0869.660.683, biển kiểm soát 29D2-084.84 đã thu giữ của bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Án phí hình sự: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: TRẦN VĂN T phạm Tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

2. Áp dụng:

- Điều 251 khoản 1; khoản 1 Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật Hình sự;

- Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

3. Xử phạt: TRẦN VĂN T 40 (BỐN MƯƠI) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/9/2020.

4. Biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, trên mép có chữ ký của Trần Văn T, giám định viên Nguyễn Thị Thành, người chứng kiến Nguyễn Văn Thắng, người liên quan Nguyễn Thị T1, cán bộ công an phường C Âu Duy Tùng, bên trong có 01 túi ny lông kích thước 3x3cm, đựng tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,403 gam, PC09 trích mẫu 0,037 gam, còn lại 1,366 gam và 01 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,121 gam, PC 09 trích mẫu 0,027gam, còn lại 0,094gam.

Và 01 sim điện thoại có số 0869.660.683;

Và 01 biển kiểm soát xe máy 29D2-084.84

+ Tịch thu xung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus 64 Gb màu vàng hồng đã qua sử dụng đã thu giữ của bị cáo, một chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ, có số khung:RLHHC1218DY 472086, số máy: HC12E-5472272.

Số vật chứng trên hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 18/01/2021.

5. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Điều tra quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- Ủy ban nhân dân p.L;
- Ủy ban nhân dân xã H;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THU HÀ